TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA TOKYO VIỆT NAM
CHƯƠNG TRÌNH HỌC 4 NĂM - NGÀNH DỤNG CỤ CHỈNH HÌNH CHÂN TAY GIẢ

		Qui định đào tạo	Năm thứ Nhất			Năm thứ Hai			Năm thứ Ba			Năm thứ Tư		
			Tên học phần	Số tín chỉ		Tên học phần	Số tín chỉ		Tên học phần	Số tín chỉ		Tên học phần	Số tín chỉ	
				Bắt buộc	Tự chọn		Bắt buộc	Tự chọn		Bắt buộc	Tự chọn		Bắt buộc	Tự chọn
			Giáo dục quốc phòng - An ninh	8		Giáo dục thể chất I	2		Giáo dục thể chất II	1				
Học phần cơ sở	Học phần đại cương		Triết học Mác - Lênin	3		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2							
			Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	2							
			Chủ nghĩa xã hội khoa học	2										
		Cách suy luận có tính khoa học cơ bản về con người và sinh hoạt	Tin học	2		Tiếng Anh II	2					Khái quát khoa học sự sống	2	
			Tiếng Anh I	4		Tiếng Anh III	2					Đại cương văn minh nhân loại	2	
			Tiếng NhậtI	3		Tiếng Anh A	1							
			Tiếng Nhật II	4		Tiếng Anh B	1							
			Tiếng Nhật III	3		Tiếng Nhật V	2							
			Tiếng Nhật IV	4		Tiếng Nhật VI	2							
			Kỹ năng giao tiếp	1		Tiếng Nhật VII	3							
						Đại cương KHSK thể chất và tinh thần	2							
			Tổng cộng	**28**	**0**	**Tổng cộng**	**19**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**4**	**0**
	Học phần cơ sở ngành	Cấu tạo và chức năng hay sự phát triển thể chất tinh thần của cơ thể con người	Giải phẫu chức năng	2		Sự phát triển con người	1							
			Giải phẫu học	4										
			Sinh lý học	3										
			Vận động học	3										
			Tổng cộng	**12**	**0**	**Tổng cộng**	**1**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**
		Sự hình thành bệnh tật và thúc đẩy quá trình phục hồi	Bệnh lý học	2		Tâm lý học lâm sàng	1		Đại cương y học lâm sàng	4				
						Nội khoa thần kinh	1							
			Tổng cộng	**2**	**0**	**Tổng cộng**	**2**	**0**	**Tổng cộng**	**4**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**
		Phương châm của PHCN và CSSK y tế phúc lợi xã hội							Liên kết ngành trong chăm sóc sức khỏe	1				
									Chăm sóc sức khỏe y tế phúc lợi xã hội	4				
			Tổng cộng	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**5**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**
		Kỹ thuật trong ngành dụng cụ chân tay giả	Tin học	2		Đồ họa và thiết kế đồ họa	2		Kỹ thuật công nghiệp trong phục hồi chức năng	2				
						Vật liệu dụng cụ chỉnh hình chân tay giả	2							
						Thiết kế phụ kiện máy móc	2							
			Tổng cộng	**2**	**0**	**Tổng cộng**	**6**	**0**	**Tổng cộng**	**2**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**
	Học phần chuyên ngành	Dụng cụ chỉnh hình chân tay giả cơ bản	Khái quát chung về dụng cụ chỉnh hình chân tay giả	1		Lý thuyết chế tạo dụng cụ chỉnh hình chân tay giả	3		Chân giả dưới gối	2				
						Thực hành chế tạo dụng cụ chỉnh hình chân tay giả I	4		Thực tập chân giả dưới gối	4				
						Thực hành chế tạo dụng cụ chỉnh hình chân tay giả Ⅱ	4		Dụng cụ chỉnh hình chi dưới	2				
									Thực tập dụng cụ chỉnh hình chi dưới	4				
			Tổng cộng	**1**	**0**	**Tổng cộng**	**11**	**0**	**Tổng cộng**	**12**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**
		Ứng dụng chỉnh hình chân tay giả							Chân giả trên gối	2		Dụng cụ chỉnh hình chi trên	2	
									Thực tập chân giả trên gối	4		Thực tập dụng cụ chỉnh hình chi trên	3	
									Dụng cụ chỉnh hình thân mình	2		Tay giả	2	
									Thực tập dụng cụ chỉnh hình thân mình	3		Thực tập tay giả	3	
												Lí luận chân giả đặc biệt	1	
												Đại cương dụng cụ chỉnh hình đặc biệt	1	
			Tổng cộng	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**11**	**0**	**Tổng cộng**	**12**	**0**
		Thực tập lâm sàng										Thực tập lâm sàng	4	0
			Tổng cộng	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**0**	**0**	**Tổng cộng**	**4**	**0**
			Tổng cộng	**45**	**0**	**Tổng cộng**	**39**	**0**	**Tổng cộng**	**34**	**0**	**Tổng cộng**	**20**	**0**

Tổng số tín chỉ toàn khóa học	**138**	**0**

・Khung chương trình đào tạo này được áp dụng cho sinh viên khóa 2020-2024 (có thể được thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp).
・Giáo dục thể chất (3 tín chỉ) và Giáo dục quốc phòng - An ninh (8 tín chỉ) không bao gồm trong tổng số tín chỉ của 4 năm học.